

Bản án số: **165/2025/HSST**
Ngày: 30/10/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Hiền Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Lê Văn Châu**

2. Bà Dương Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Hồng Lê** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Chu Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma Văn Q** - Sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm B, xã S, tỉnh C; Nơi ở hiện tại: Không nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Ma Văn N, (sinh năm 1957 - đã chết); Họ tên mẹ: Nông Thị L, sinh năm 1964; Danh chỉ bản số: 2366 lập ngày 22/8/2025 tại Trại tạm giam số * (PC**B) - Công an thành phố H.

Tiền án, tiền sự: Không

Bắt quả tang và tạm giữ: 06/8/2025; Tạm giam: 15/8/2025

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo Ma Văn Q: Ông Phan Thanh B - Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh trợ giúp pháp lý số * thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/08/2025, Tổ công tác Công an phường B, thành phố H đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đầu ngõ ** L, phường B, thành phố H thì phát hiện Ma Văn Q đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Q tự lấy từ trong túi quần phía trước bên trái Q đang mặc 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, mỗi gói có kích thước khoảng (01x02) cm và giao nộp cho Tổ công tác. Tại chỗ, Q khai nhận 02 gói giấy bạc là ma túy Heroine mà Q vừa mua để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Q cùng vật chứng về trụ sở giải quyết.

Theo Bản kết luận giám định số 4913/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,338 gam"*.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Bản thân Q nghiện ma túy và sử dụng ma túy Heroine từ cuối năm 2024, hình thức sử dụng hàng ngày là chích. Khoảng 11 giờ ngày 06/8/2025, Q đi bộ một mình đến khu vực đầu ngõ ** T, phường T, H với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, Q gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Mua xong, Quyết cất 02 gói ma túy vào trong túi quần bỏ phía trước bên trái Q đang mặc và đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q đang đi bộ đến khu vực đầu ngõ ** L, phường B, H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Ma Văn Q, kết quả: Q dương tính với ma túy.

Cơ quan Điều tra - Công an thành phố H đã tiến hành xác minh tại Công an xã S, tỉnh C và xác định: Ma Văn Q không thuộc diện quản lý trong và sau cai nghiện tại địa phương nên không có căn cứ để xử lý hình sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ma Văn Q, Q khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan Điều tra - Công an thành phố H đã tiến hành dẫn giải Q chỉ dẫn vị trí mua ma túy và rà soát camera nhưng chưa phát hiện được đối tượng bán ma túy cho Quyết, do đó không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKSKV3 ngày 29/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực * - H truy tố Ma Văn Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là đúng,

đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực * - H và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo là người dân tộc Tày - dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bố bị cáo mất sớm, mẹ bị cáo không biết tiếng Kinh, bị cáo chỉ học hết lớp 9/12 dẫn đến việc bị cáo có nhận thức pháp luật hạn chế; lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực * - H, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Hồi 11 giờ 50 phút ngày 06/8/2025, tại khu vực đầu ngõ ** phố L, phường B, thành phố H, Ma Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,338 gam ma túy Heroin với mục đích để sử dụng thì bị tổ cảnh sát phòng chống tội phạm - Công an phường B, thành phố H bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo được thực hiện vào ngày 06/8/2025 đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đã được sửa đổi bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó cần có mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy:

Việc bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo được hưởng các chính sách của nhà nước về việc được trợ giúp pháp lý miễn phí, được xem xét miễn giảm án phí, Hội đồng xét xử nhận thấy đây không phải là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, do đó có thể xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Xử lý tang vật:

Ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy.

[6]. Án phí và quyền kháng cáo:

Đề nghị của người bào chữa về việc miễn án phí cho bị cáo: đề nghị này là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ:

+ Điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025)

+ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt: Bị cáo **Ma Văn Q 36** (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên vẹn niêm phong, phong bì được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên Phạm Trần Nam, công an phường B - Hoàng Duy K, người chứng kiến - Nguyễn Tiến T, bị cáo - Ma Văn Q (theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định lập ngày 06/8/2025 tại Công an phường B; Kết luận giám định số 4913/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H).

(Tang vật hiện giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực * - H theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 2026/KV3-043 ngày 21/10/2025).

4. Án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 3 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 3 - Hà Nội;
- Sở Tư pháp;
- Trại giam Số 2 - CATP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hiên Vinh